

### 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSĐT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
<b>1. Giải pháp và Phương pháp luận</b>		
1.1 Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	E-HSĐT có thuyết minh tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	<b>Đạt</b>
	E-HSĐT không có thuyết minh tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	<b>Không đạt</b>
1.2 Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	E-HSĐT có thuyết minh mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc thực hiện	<b>Đạt</b>
	E-HSĐT không có thuyết minh mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc thực hiện	<b>Không đạt</b>
1.3 Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	- Có đưa ra kế hoạch triển khai dịch vụ một cách khoa học, hợp lý, trình bày một cách rõ ràng chi tiết về từng mốc thời gian rõ ràng chi tiết; đáp ứng hoàn toàn các yêu cầu kỹ thuật tại Chương V. - Có lập Bảng so sánh yêu cầu kỹ thuật cụ thể giữa hàng hóa, tính năng phần mềm, dịch vụ chào thầu với yêu cầu kỹ thuật tại Chương V; Hàng hóa, phần mềm, dịch vụ có đặc tính, cấu hình, thông số kỹ thuật phù hợp, đáp ứng yêu cầu tối thiểu tại Chương V. Trong đó, hàng hoá nêu các mã hiệu rõ ràng và đính kèm Catalogue (bản gốc hoặc bản chụp) mà nhà sản xuất	

	<p>công bố thể hiện rõ thông số kỹ thuật, hình ảnh của hàng hóa, tính năng phần mềm chào thầu; Nếu Catalogue không có đầy đủ thông số kỹ thuật thì nhà thầu phải cung cấp các tài liệu khác của nhà sản xuất hoặc đại lý phân phối chính thức để chứng minh hàng hóa dự thầu đáp ứng các thông số kỹ thuật của E-HSMT.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cam kết các tài liệu kỹ thuật/catalogue là do nhà sản xuất công bố/phát hành;</li> <li>- Cam kết đủ năng lực, kinh nghiệm cung cấp, lắp đặt thiết bị và dịch vụ cho gói thầu này.</li> <li>- Bố trí nhân sự chi tiết phù hợp với kế hoạch thực hiện dịch vụ</li> </ul>	
	<p>Không trình bày hoặc có trình bày nhưng sơ sài hoặc thiếu nội dung cơ bản, kế hoạch triển khai không hợp lý.</p>	<b>Không đạt</b>
<p>1.4 Tính hợp lệ của hàng hoá, dịch vụ cung cấp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy phép thiết lập mạng Viễn thông công cộng còn hiệu lực tính đến thời điểm đóng thầu (đối với dịch vụ Kênh truyền Internet).</li> <li>- Cung cấp Tài liệu chứng minh không vi phạm bản quyền của phần mềm phát thanh sử dụng cung cấp dịch vụ.</li> <li>- Cam kết không lắp đặt thiết bị lên trụ điện lực (<i>Theo công văn 1655/PCVL-KHKT ngày 25/4/2016 của Công ty điện lực Vĩnh Long</i>)</li> <li>- Cam kết không sử dụng nguồn điện thuộc hộ gia đình, hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất kinh doanh cung cấp cho các trạm loa.</li> <li>- Cam kết máy chủ cài đặt phần mềm quản lý Hệ thống loa truyền thanh thông minh được đặt tại Việt Nam.</li> <li>- Giấy chứng nhận hệ thống quản lý ISO 9001, ISO 14001 và ISO 45001 hoặc tương đương do đơn vị có thẩm quyền cấp còn hiệu lực đến ngày đóng thầu đối với Nhà sản xuất Bộ điều khiển cụm loa truyền thanh ứng dụng CNTT-VT tại trạm lắp (Box IP) và Bộ chuyển đổi tín hiệu IP sang FM.</li> </ul>	<b>Đạt</b>

	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
1.5 Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện; hệ thống quản lý an ninh thông tin và phương pháp thực hiện	- E-HSDT có đề xuất biện pháp đảm bảo chất lượng và biện pháp đảm bảo an ninh thông tin. - Đính kèm Chứng nhận Tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng 9001:2015 hoặc tương đương còn hiệu lực của nhà thầu. - Đính kèm Chứng nhận hệ thống quản lý an ninh thông tin ISO/IEC 27001:2022 hoặc tương đương còn hiệu lực của nhà thầu.	<b>Đạt</b>
	E-HSDT không đề xuất biện pháp đảm bảo chất lượng hoặc không đề xuất biện pháp đảm bảo an ninh thông tin hoặc không đính kèm Chứng nhận Tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng 9001:2015 còn hiệu lực của nhà thầu hoặc không đính kèm Chứng nhận hệ thống quản lý an ninh thông tin ISO/IEC 27001:2022 còn hiệu lực của nhà thầu.	<b>Không đạt</b>
1.6 Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ	Có bản cam kết dịch vụ bao gồm theo đúng yêu cầu E-HSMT	<b>Đạt</b>
	Không có bản cam kết dịch vụ bao gồm theo đúng yêu cầu E-HSMT	<b>Không đạt</b>
1.7 Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có bảng tiến độ thực hiện gói thầu hợp lý, chi tiết các giai đoạn, Trong đó: Thời gian triển khai lắp đặt, kiểm tra, vận hành thử thiết bị $\leq 5$ ngày	<b>Đạt</b>
	Không có bảng tiến độ hoặc thời gian không chi tiết hoặc không đáp ứng thời gian yêu cầu	<b>Không đạt</b>
<b>2. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động, bảo mật tài liệu.</b>		
Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động.	- Có thuyết minh chi tiết biện pháp bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy trong quá trình cung cấp dịch vụ. - Có cam kết bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy trong quá trình cung cấp dịch vụ.	<b>Đạt</b>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không chi tiết rõ ràng.</li> <li>- Không có cam kết bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động trong quá trình cung cấp dịch vụ.</li> </ul>	<b>Không đạt</b>
<b>3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì.</b>		
Khả năng bảo hành và cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác	Cam kết thời gian hỗ trợ trong quá trình sử dụng đảm bảo thời gian yêu cầu tại Chương V.	<b>Đạt</b>
	Không cam kết hoặc cam kết không đầy đủ.	<b>Không đạt</b>
<b>4. Uy tín và kinh nghiệm của nhà thầu</b> ( <i>Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</i> )		
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu	Nhà thầu <b>không có</b> 2 hợp đồng cung cấp dịch vụ phi tư vấn trở lên được đăng tải tại Danh sách nhà thầu bị chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu <b>có</b> 2 hợp đồng cung cấp dịch vụ phi tư vấn trở lên được đăng tải tại Danh sách nhà thầu bị chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- E-HSĐT được đánh giá là <b>đáp ứng</b> yêu cầu kỹ thuật khi <b>tất cả các mục</b> trên được đánh giá là <b>đạt</b></li> <li>- E-HSĐT được đánh giá là <b>không đáp ứng</b> yêu cầu kỹ thuật khi có <b>một trong các mục</b> trên được đánh giá là <b>không đạt</b></li> </ul>		